

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN B
TỈNH SƠN LA

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 12/2022/HS-ST
Ngày 22-02-2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN B, TỈNH SƠN LA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Cầm Ngọc Thương

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Đinh Văn Sinh

Ông Lò Đức Toàn

- Thư ký phiên tòa: Ông Thào A Chông, Thư ký Tòa án nhân dân huyện B, tỉnh Sơn La.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện B, tỉnh Sơn La tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Thế Hùng, Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 02 năm 2022, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện B, tỉnh Sơn La, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 13/2022/HSST ngày 28 tháng 01 năm 2022, Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 12/2022/QĐXXST-HS ngày 11 tháng 02 năm 2022, đối với bị cáo:

Họ và tên: **Quàng Văn Đ**; Tên gọi khác: Không; Sinh ngày 01/01/1997 tại huyện B, tỉnh Sơn La; Nơi ĐKKHKT và chỗ ở hiện nay: bản E, xã P, huyện B, tỉnh Sơn La; Nghề nghiệp: Trồng trọt; Trình độ văn hóa: 12/12; Dân tộc: Dao; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Đảng, đoàn thể: Không; Con ông: Quàng Văn T, sinh năm 1971 và bà Đinh Thị P, sinh năm 1973; Bị cáo có vợ Lò Thị Đ, sinh năm 2002 và có 01 con 02 tuổi, hiện nay đều cư trú tại bản E, xã P, huyện B, tỉnh Sơn La; Tiền án: Không; Tiền sự: Không; Nhân thân: Không; Bị cáo bị bắt, tạm giam giữ từ ngày 02/12/2021 đến nay, có mặt.

Người bào chữa cho bị cáo Quàng Văn Đ:

Ông Đặng Văn Q, Trợ giúp viên pháp lý thuộc Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Sơn La, có mặt.

Bà Trần Bích L, Luật sư thuộc Văn phòng Luật sư Niềm tin Công lý, Đoàn Luật sư tỉnh Sơn La. Có mặt.

Người bị hại: Anh Đinh Văn Đ, sinh năm 1975; Địa chỉ: Bản E, xã P, huyện B, tỉnh Sơn La. Có mặt.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Chị Lò Thị Đ, sinh năm 2002; Địa chỉ: Bản E, xã P, huyện B, tỉnh Sơn La, có mặt.

Người làm chứng:

Đinh Thị P, sinh năm 1973; Địa chỉ: Bản E, xã P, huyện B, tỉnh Sơn La. Có mặt;

Hoàng Thị L, sinh năm 1995; Địa chỉ: Bản E, xã P, huyện B, tỉnh Sơn La.

Có mặt;

Lò Thị N, sinh năm 1976; Địa chỉ: Bản E, xã P, huyện B, tỉnh Sơn La. Có mặt;

Quàng Văn H, sinh năm 2006; Địa chỉ: Bản E, xã P, huyện B, tỉnh Sơn La. Có mặt;

Lò Văn K, sinh năm 1998; Địa chỉ: Bản E, xã P, huyện B, tỉnh Sơn La. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do có mâu thuẫn với gia đình ông Quàng Văn T về tranh chấp đất đai từ trước, vào khoảng 13 giờ 00 phút, ngày 19/7/2021, Đinh Văn Đ đi làm nương tại khu vực Suối Don, thuộc bản E, xã P, huyện B, tỉnh Sơn La khi đi có đeo ở hông bên trái 01 bao dao bên trong có 01 con dao và 01 túi vải đựng thuốc trừ sâu, rồi điều khiển xe máy của mình đi qua cổng nhà ông T khoảng 06 mét, Đ dừng xe, xuống đứng giữa đường thách thức ông T: *“Ông T ra đánh nhau với tôi, ông bảo tôi đi qua đất bìa đồ nhà ông thì ông đánh tôi, giết tôi, tôi thách ông”*. Nghe vậy, Quàng Văn Đ lấy tay phải cầm cái thuổng dựng ở bờ rào gần cổng đi ra giờ lên vụt về phía người ông Đ, ông Đ dùng tay trái đỡ và giữ được một đầu cái thuổng, sau đó tay phải túm vào cổ áo Đ đẩy Đ ra phía sau làm Đ ngã ngửa vào yên chiếc xe máy của Đ đang dựng ở đường. Lúc này bà Đinh Thị P ở trong nhà đi ra nói cho Đ lấy dao để chém người, nghe vậy Đ bỏ tay phải đang túm cổ áo Đ ra, rút con dao ở bao dao ra giờ hướng mũi dao lên trên trời và nói *“Tôi đang đi nương nhé”*, tay trái vẫn cầm giằng co cái thuổng với Đ. Lúc này Đ dùng tay trái túm vào cổ tay phải đang cầm dao của ông Đ, kéo ông Đ về hướng cổng nhà của mình, khi kéo đến bờ rào bằng thép B40, ông Đ bị tuột tay cầm cán thuổng, lúc này bị Đ dùng tay phải đang cầm thuổng giờ thuổng lên đánh về phía người ông Đ nhưng ông Đ cúi người tránh được, sau đó Đ vào sân nhà mình, còn bà P đi ra đứng ở sân cãi nhau với ông Đ, được khoảng 02 phút thì Đ đi ra đến gần vị trí ông Đ cãi nhau với ông Đ, Đ vừa nói, vừa ưỡn ngực đẩy vào người Đ để khiêu khích và nói: *“Đánh đi, đánh đi”* thì ông Đ dùng tay phải đấm 01 phát vào mặt bên trái của Đ, Đ dùng tay phải đấm liên tiếp 02 phát vào mặt của ông Đ, sau đó hai tay túm vào đầu ông Đ dùng đầu gối chân phải thúc lên gối vào khu vực sườn, bụng của ông Đ làm cho ông Đ bị ngã xuống đất, Đ tiếp tục lao vào dùng chân, tay đánh nhiều phát vào vùng bụng, mặt của ông Đ thì bà P lao vào can ngăn, kéo Đ đi vào nhà mình, còn Đ đứng dậy đi theo sau Đ đến cổng cãi nhau với bà P, trong lúc cãi nhau ông Đ rút con dao trong bao dao ra giờ lên trời rồi khua khoắng thì bà Lò Thị N giật lấy rồi cầm lấy con dao trên tay. Ông Đ tiếp tục cãi nhau với bà P, do bà P vừa cãi vừa chỉ tay vào mặt ông Đ nên Đ tháo bao dao đang đeo bên hông cầm bằng tay phải đập một phát vào đầu và một phát vào cánh tay trái bà P. Do thấy ông Đ làm như vậy nghĩ ông Đ đánh mẹ mình, Đ lao về phía ông Đ, hai người lao vào đánh nhau, ông Đ cầm bao dao đập trúng

cẳng tay phải của Đ thì Đ kéo ông Đ đến trước cửa nhà vệ sinh đâm 01 phát vào mặt ông Đ làm ông Đ ngã xuống nền trước cửa nhà vệ sinh, vị trí dưới mắt bên trái của anh Đ bị rách da và chảy máu nên Đ dùng hai tay che mặt rồi đi ra ngoài sân nằm. Được khoảng 30 phút sau thì được mọi người đưa đi cấp cứu và điều trị tại Bệnh viện đa khoa huyện Y. Ngày 25/7/2021, ông Đ trình báo sự việc với Công an xã P, đến ngày 06/9/2021, 25/10/2021, Đinh Văn Đ có đơn gửi đến Cơ quan CSĐT Công an huyện B đề nghị khởi tố đối với Quảng Văn Đ về hành vi cố ý gây thương tích cho ông Đ ngày 19/7/2021.

Vật chứng thu giữ: 01 con dao bằng kim loại, loại dao mũi bằng, kích thước dài 42 cm, bản dao rộng trung bình 04 cm, sống dao dày 03 cm, lưỡi dao sắc gọn, trọng lượng 0,27 kg, Chuôi dao bằng nhựa tổng hợp màu trắng dài 13 cm, đường kính trung bình 2,5 cm; 01 bao dao được làm bằng hai mảnh gỗ tạp ghép và buộc lại với nhau bằng hai dây kim loại, dài 33,5 cm, rộng 7,5 cm, phần lõi rỗng, trọng lượng 0,2 kg. Trên bao dao có buộc một dây bằng sợi nhựa tổng hợp; 01 cái thuổng dài 103 cm, phần thuổng bằng kim loại dài 31cm, rộng trung bình 3,5cm, cán thuổng bằng gỗ dài 72cm, trọng lượng 0,7 kg.

Ngày 20/7/2021, Công an xã P tiến hành xem xét dấu vết trên thân thể đối với Quảng Văn Đ và Đinh Thị P, xác định: tại cổ tay trái của Quảng Văn Đ có vết bầm tím, kích thước 8cm x 12cm; tại cổ tay trái của Đinh Thị P có vết bầm tím và tại trán bên trái bà P có vết bầm tím. Đ và bà P không yêu cầu giám định thương tích của bản thân do Đinh Văn Đ gây ra.

Ngày 20/9/2021, Công an xã P tiến hành xem xét dấu vết trên thân thể đối với Quảng Văn Đ, xác định: tại đầu cách tai phải ra phía sau 03cm có vết xước da kích thước 0,01 x 07cm.

Ngày 28/7/2021, Cơ quan CSĐT Công an huyện B ra Quyết định trưng cầu giám định số 23, trưng cầu Trung tâm pháp y tỉnh Sơn La giám định tỉ lệ thương tích và cơ chế hình thành dấu vết trên thân thể của Đinh Văn Đ. Ngày 13/8/2021 Trung tâm pháp y tỉnh Sơn La có bản kết luận pháp y về thương tích số 178/TgT, kết luận: tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên tại thời điểm giám định của Đinh Văn Đ là 16% (Mười sáu phần trăm).

Ngày 01/9/2021, Quảng Văn Đ có đơn đề nghị yêu cầu giám định lại đối với thương tích của ông Đinh Văn Đ. Ngày 08/9/2021 Cơ quan Cảnh sát điều tra công an huyện B ra Quyết định trưng cầu giám định lại số 01/QĐ-ĐTTH đối với tỷ lệ thương tích và cơ chế hình thành dấu vết trên thân thể của ông Đinh Văn Đ. Ngày 04/10/2021 Trung tâm pháp y tỉnh Sơn La có bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 236/TgT (Giám định lại lần 1) kết luận tỉ lệ thương tích của Đinh Văn Đ tại thời điểm giám định ngày 04/10/2021 là 12% (Mười hai phần trăm).

Ngày 11/01/2022, Cơ quan CSĐT Công an huyện B ra Quyết định trưng cầu giám định số 01, 02, trưng cầu Trung tâm pháp y tỉnh Sơn La giám định tỉ lệ thương tích và cơ chế hình thành dấu vết trên thân thể của Quảng Văn Đ và Đinh Thị P. Ngày 19/01/2022, Trung tâm pháp y tỉnh Sơn La có bản kết luận pháp y về thương tích số 24, 26, kết luận: tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích

gây nên tại thời điểm giám định của Quàng Văn Đ và Đinh Thị P là không xếp tỉ lệ phần trăm thương tích

Đối với hành vi của Đinh Văn Đ có lời nói thách thức bố của bị cáo Đ là ông Quàng Văn T đánh nhau, hành vi dùng tay đâm vào má bên trái của bị cáo Đ và hành vi dùng bao dao đập vào bà Đinh Thị P là những hành trái pháp luật đối với Đ và bà P nhưng không gây thương tích, do đó không có căn cứ xem xét phạm tội Cố ý gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác quy định tại Điều 134 Bộ luật hình sự năm 2015. Những hành vi trên tuy xâm phạm đến sức khỏe của bị cáo Quàng Văn Đ và bà Đinh Thị P, tuy nhiên căn cứ bản kết luận giám định thương tích của Trung tâm pháp y tỉnh Sơn La đối với Đinh Thị P và bị cáo Quàng Văn Đ với tỉ lệ thương tích là không xác định. Hành vi của Đinh Văn Đ là vi phạm pháp luật hành chính, do đó ngày 24/01/2022, Công an huyện Bắc Yên đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với Đinh Văn Đ về hành vi xâm hại sức khỏe của người khác quy định tại Nghị định 167/NĐ-CP ngày 12/11/2013 của Chính phủ, quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực an ninh, trật tự, an toàn xã hội số tiền là 3.000.000 đồng (Ba triệu đồng).

Đối với vết xước da kích thước 0,01 x 07cm tại đầu cách tai phải ra phía sau 03cm của Quàng Văn Đ, Đ cho rằng vết xước này do Đ dùng dao chém gây nên, tuy nhiên qua quá trình điều tra, xác minh không có đủ căn cứ xác định vết xước da sau đầu của Đ do đâu mà có, có từ thời gian nào nên không có căn cứ giải quyết.

Về trách nhiệm dân sự: Ngày 13/9/2021, Đinh Văn Đ đã có đơn đề nghị yêu cầu bồi thường chi phí viện phí và tổn hại sức khỏe với tổng số tiền là 80.000.000 đồng (Tám mươi triệu đồng). Đến nay đại diện gia đình bị cáo đã tự nguyện nộp tiền bồi thường dân sự tại Cơ quan thi hành án dân sự huyện B số tiền 10.000.000 đồng để bồi thường cho Đinh Văn Đ.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa công khai, bị cáo Quàng Văn Đ đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với nội dung cáo trạng, phù hợp với các tài liệu chứng cứ, trong hồ sơ vụ án. Tại phiên tòa không phát sinh tình tiết mới.

Tại bản cáo trạng số 04/CT-VKS-BY ngày 27 tháng 01 năm 2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bắc Yên, truy tố bị cáo Quàng Văn Đ phạm tội “Cố ý gây thương tích hoặc gây tổn hại sức khỏe của người khác” theo khoản 1 Điều 134 Bộ luật hình sự năm 2015. Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo Quàng Văn Đ đủ yếu tố cấu thành tội “Cố ý gây thương tích hoặc gây tổn hại sức khỏe của người khác” theo khoản 1 Điều 134 của Bộ luật hình sự năm 2015. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 134; Điều 65; điểm b, e, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 4 Điều 328 Bộ luật Hình sự năm 2015. Xử phạt bị cáo Quàng Văn Đ mức án tù 09 đến 12 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 18 đến 24 tháng tính từ ngày tuyên án. Tuyên trả tự do cho bị cáo tại

phiên tòa. Giao bị cáo cho chính quyền địa phương quản lý, giáo dục theo quy định chung. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về trách nhiệm dân sự: Căn cứ các Điều 584, 585, 586 và 590 Bộ luật dân sự năm 2015; khoản 1 Điều 48 Bộ luật hình sự năm 2015, chấp nhận một phần đề nghị bồi thường của ông Đinh Văn Đ gồm: Viện phí, thuốc điều trị; Chi phí ăn uống 07 ngày; Tiền mất thu nhập do nằm viện; Tiền mất thu nhập của người chăm sóc bệnh nhân; Tiền bồi thường do sức khỏe bị xâm phạm; Tổng số tiền từ 15.135.000 đồng đến 18.115.000 đồng. Ngày 27/12/2021 người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đã tạm nộp bồi thường dân sự tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện B số tiền là 10.000.000 đồng (*Mười triệu đồng*) để bồi thường cho Đinh Văn Đ, số tiền bồi thường còn lại bị cáo phải bồi thường tiếp cho bị hại.

Về vật chứng vụ án: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015; khoản 1, điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015. Đề nghị tuyên tịch thu tiêu hủy số vật chứng gồm: 01 con dao bằng kim loại, trọng lượng 0,27 kg, chuôi dao bằng nhựa tổng hợp màu trắng dài 13 cm, đường kính trung bình 2,5 cm; 01 bao dao được làm bằng hai mảnh gỗ tạp ghép và buộc lại với nhau bằng hai dây kim loại, trọng lượng 0,2 kg. Trên bao dao có buộc một dây bằng sợi nhựa tổng hợp; 01 cái thuổng dài 103 cm, phần thuổng bằng kim loại dài 31cm, rộng trung bình 3,5cm, cán thuổng bằng gỗ dài 72cm, trọng lượng 0,7 kg.

Về án phí: Đề nghị miễn án phí cho bị cáo.

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, Kiểm sát viên giữ nguyên quyết định truy tố, bị cáo nhất trí với quyết định truy tố của Viện kiểm sát.

Tại Luận cứ bào chữa của những người bào chữa cho bị cáo khẳng định bị cáo bị khởi tố, truy tố, xét xử về Cố ý gây thương tích hoặc gây tổn hại sức khỏe của người khác là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Song đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng chính sách khoan hồng của Đảng, pháp luật Nhà nước và một số tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm b, e, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự, vì bị cáo Quảng Văn Đ, sau khi phạm tội bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, tích cực bồi thường thiệt hại, phạm tội một phần do lỗi của người bị hại, bị cáo sinh sống ở vùng điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn, nhận thức và am hiểu pháp luật còn nhiều hạn chế. Đề nghị xử phạt bị cáo mức án thấp nhất trong khung hình phạt cho bị cáo được cải tạo không giam giữ, đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo và miễn tiền án phí cho bị cáo. Về trách nhiệm dân sự đề nghị Hội đồng xem xét cho bị cáo được bồi thường thiệt hại số tiền từ 10.000.000 đến 15.000.000 đồng, do bị cáo đã bồi thường số tiền 10.000.000 đồng cho bị hại.

Ý kiến của bị cáo Quảng Văn Đ tự bào chữa: bị cáo nhất trí với bản cáo trạng và luận tội của đại diện Viện kiểm sát. Bị cáo nhận thức hành vi của bị cáo là vi phạm pháp luật, mong Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng mức án thấp nhất.

Người bị hại trình bày tranh luận: Không nhất trí với đề nghị bồi thường thiệt hại trên, vẫn giữ nguyên yêu cầu bị cáo phải bồi thường thiệt hại 80.000.000 đồng.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan trình bày tranh luận: Gia đình đã bồi thường thiệt hại cho Đinh Văn Đ số tiền là 10.000.000 đồng tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện B ngày 27/12/2021, nay nhất trí bồi thường số tiền còn lại theo quyết định của Tòa án.

Những người làm chứng trình bày ý kiến: Khẳng định Đinh Văn Đ là người đã dùng tay đánh Quàng Văn Đ trước.

Lời nói sau cùng của bị cáo xin được giảm nhẹ hình phạt và xin được miễn tiền án phí.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện B, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện B, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tội danh: Tại phiên tòa bị cáo Quàng Văn Đ thừa nhận, do mâu thuẫn trong việc tranh chấp đất giữa Đinh Văn Đ và Quàng Văn Đ từ trước, ngày 19/7/2021, Quàng Văn Đ có hành vi dùng tay, chân đâm, đá ông Đinh Văn Đ tại nhà của Quàng Văn Đ thuộc địa phận bản E, xã P, huyện B, tỉnh Sơn La, hậu quả làm ông Đ bị thương với tỉ lệ thương tích là 12%. Ngày 25/7/2021, ông Đ trình báo sự việc với Công an xã P, đến ngày 06/9/2021, 25/10/2021, Đinh Văn Đ có đơn gửi đến Cơ quan CSĐT Công an huyện B đề nghị khởi tố đối với Quàng Văn Đ về hành vi cố ý gây thương tích cho ông Đ ngày 19/7/2021

Xét lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa hoàn toàn phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với kết quả điều tra được chứng minh như sau: Biên bản khám nghiệm hiện trường, vật chứng, kết luận định giá tài sản.

Như vậy, có đủ cơ sở kết luận: Bị cáo Quàng Văn Đ đã thực hiện hành vi Cố ý gây thương tích hoặc gây tổn hại sức khỏe của người khác, tội danh quy định khoản 1 tại Điều 134 Bộ luật hình sự năm 2015.

Khoản 1 Điều 134 Bộ luật hình sự năm 2015 quy định:

1. Người nào cố ý gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác mà tỷ lệ tổn thương cơ thể từ 11% đến 30% thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm”.

Bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, có đủ hiểu biết để nhận thức được hành vi của mình làm là vi phạm pháp luật, hành vi thực hiện tội phạm của bị cáo đã trực tiếp xâm phạm đến quyền bất khả xâm phạm về sức khỏe của con người, quyền này đã được Hiến pháp và pháp luật bảo vệ, làm tổn hại đến sức khỏe, tinh thần của người khác, gây ảnh hưởng xấu đến trật tự trị an của địa phương và ảnh hưởng đến công tác đấu tranh phòng chống tội phạm tại địa phương. Tuy nhiên, một phần cũng do lỗi của bị hại.

[3] Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo phạm tội không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ: Tòa cần xem xét chấp nhận đề nghị của đại diện Viện kiểm sát và người bào chữa cho bị cáo, áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo theo điểm b, e, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự, vì bị cáo sau khi phạm tội bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, nhận thức và am hiểu pháp luật còn nhiều hạn chế, bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, bị kích động về tinh thần do hành vi tái phạm luật của nạn nhân gây ra.

[5] Về hình phạt chính: Tòa cần xem xét cân nhắc xử phạt bị cáo mức hình phạt phù hợp, tương xứng với tính chất, mức độ hành vi thực hiện tội phạm và nhân thân của bị cáo. Hội đồng xét xử xét thấy bị cáo phạm tội lần đầu, thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, có nhiều tình tiết giảm nhẹ, có nơi cư trú rõ ràng, nên không cần thiết cách ly bị cáo mà cần giao bị cáo cho chính quyền địa phương nơi cư trú của bị cáo giám sát giáo dục theo quy định tại Điều 65 Bộ luật hình sự năm 2015 cũng có thể đảm bảo điều kiện và thời gian để bị cáo tự cải tạo, giáo dục trở thành người lương thiện, có ích cho xã hội. Đồng thời nhằm dẫn dắt, phòng ngừa giáo dục chung.

[6] Về trách nhiệm dân sự: HĐXX buộc bị cáo phải bồi thường các khoản chi phí hợp lý cho việc điều trị của người bị hại gồm các khoản: Tiền viện phí là 3.755.000 đồng; Tiền xe đi lại là 2.000.000 đồng; Tiền công chăm sóc 07 ngày là 1.400.000 đồng; Tiền mất thu nhập 07 ngày là 1.400.000 đồng; Chi phí mua thuốc sau khi ra viện là 670.000 đồng; Bồi thường 12% do sức khỏe bị xâm phạm là 5.000.000 đồng; Tổng cộng số tiền bị cáo phải bồi thường là 14.225.000 đồng (Mười bốn triệu hai trăm hai mươi lăm nghìn đồng), khấu trừ vào số tiền người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đã tạm nộp bồi thường cho bị hại số tiền 10.000.000 đồng tại Chi cục thi hành án dân sự huyện B, ngày 27/12/2021. Bị cáo còn phải bồi thường tiếp số tiền là 4.225.000 đồng, do người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đã bồi thường cho bị hại 10.000.000 đồng.

[7] Về biện pháp ngăn chặn: Tuyên trả tự do ngay tại phiên tòa cho bị cáo Quảng Văn Đ, nếu bị cáo không bị tạm giam về một tội phạm khác, căn cứ khoản 4, Điều 328 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

[8] Về vật chứng vụ án: 01 con dao bằng kim loại, trọng lượng 0,27 kg, chuôi dao bằng nhựa tổng hợp màu trắng dài 13 cm, đường kính trung bình 2,5

cm; 01 bao dao được làm bằng hai mảnh gỗ tạp ghép và buộc lại với nhau bằng hai dây kim loại, trọng lượng 0,2 kg. Trên bao dao có buộc một dây bằng sợi nhựa tổng hợp; 01 cái thuổng dài 103 cm, phần thuổng bằng kim loại dài 31cm, rộng trung bình 3,5cm, cán thuổng bằng gỗ dài 72cm, trọng lượng 0,7 kg, không còn giá trị sử dụng, cũ cần tịch thu tiêu hủy theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; khoản 1, điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

[9] Về án phí: Quyết định 612/QĐ-UBND ngày 16/9/2021 của Ủy ban dân tộc phê duyệt danh sách thôn đặc biệt khó khăn vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021-2025, thì bị cáo Quàng Văn Đ là người dân tộc thiểu số sinh sống tại bản E, xã P, huyện B, tỉnh Sơn La là bản có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn; Gia đình bị cáo Quàng Văn Đ là hộ cận nghèo thuộc trường hợp được miễn án phí theo quy định tại điểm đ, khoản 1, Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. tại phiên tòa bị cáo xin được miễn án phí. Tòa cần xem xét miễn án phí cho bị cáo.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

1. Căn cứ khoản 1, Điều 134; Điều 65; điểm b, e, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015.

- Tuyên bố bị cáo Quàng Văn Đ phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

- Xử phạt bị cáo Quàng Văn Đ 09 (chín) tháng tù, nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 18 (mười tám) tháng tính từ ngày tuyên án, về tội “Cố ý gây thương tích” (22/02/2022).

Giao bị cáo Quàng Văn Đ cho UBND xã P, huyện B, tỉnh Sơn La, giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 Luật thi hành án hình sự năm 2019.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2. Căn cứ khoản 4 Điều 328 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 trả tự do ngay tại phiên tòa cho bị cáo Quàng Văn Đ nếu bị cáo không bị tạm giam về tội phạm khác.

3. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

4. Về vật chứng vụ án: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015; khoản 1, điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

- Tịch thu tiêu hủy số vật chứng gồm: 01 con dao bằng kim loại, trọng lượng 0,27 kg, chuôi dao bằng nhựa tổng hợp màu trắng dài 13 cm, đường kính

trung bình 2,5 cm; 01 bao dao được làm bằng hai mảnh gỗ tạp ghép và buộc lại với nhau bằng hai dây kim loại, trọng lượng 0,2 kg. Trên bao dao có buộc một dây bằng sợi nhựa tổng hợp; 01 cái thuổng dài 103 cm, phần thuổng bằng kim loại dài 31cm, rộng trung bình 3,5cm, cán thuổng bằng gỗ dài 72cm, trọng lượng 0,7 kg.

(Chi tiết theo biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản của vụ án giữa Công an huyện Bắc Yên và Chi cục Thi hành án dân sự huyện B ngày 11/02/2022).

5. Về trách nhiệm dân sự: Căn cứ các Điều 584, 585, 586 và 590 Bộ luật dân sự năm 2015; khoản 1 Điều 48 Bộ luật hình sự năm 2015. Chấp nhận người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đã bồi thường cho bị hại số tiền 10.000.000 đồng tại Chi cục thi hành án dân sự huyện B, ngày 27/12/2021. Buộc bị cáo phải bồi thường tiếp số tiền là 4.225.000 đồng cho bị hại Đinh Văn Đ.

6. Về Án phí: Căn cứ điểm đ, khoản 1, Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Quàng Văn Đ.

Báo cho bị cáo, người bào chữa, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan biết có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm theo quy định chung của pháp luật.

Nơi nhận:

- Toà án tỉnh Sơn La;
- VKSND-B;
- Công an-B;
- Bị cáo;
- Người bào chữa ;
- Trại giam-Sơn La;
- Sở Tư pháp tỉnh Sơn La;
- Chi cục THADS-B;
- THA.Hình sự;
- Lưu hồ sơ - Án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

(đã ký)

Cầm Ngọc Thương

HỘI THẨM NHÂN DÂN

CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đinh Văn Sinh

Lò Đức Toàn

Cầm Ngọc Thương